

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 1898 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 11 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 03/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 886/TTr-SCT ngày 30 tháng 6 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ(b/c);
- Bộ Công Thương(b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh(b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các PVP UBND tỉnh;
- TTTH tỉnh, Báo QT, Đài PTTH QT;
- Lưu:VT, TM_D.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Nguyễn Quân Chính

KẾ HOẠCH

Phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 11/7/2017
của UBND tỉnh Quảng Trị)*

Thực hiện Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025; UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025 với những nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

Dịch vụ logistics là hoạt động thương mại, theo đó thương nhân tổ chức thực hiện một hoặc nhiều công việc bao gồm nhận hàng, vận chuyển, lưu kho, lưu bãi, làm thủ tục hải quan, các thủ tục giấy tờ khác, tư vấn khách hàng, đóng gói bao bì, ghi ký mã hiệu, giao hàng hoặc các dịch vụ khác có liên quan đến hàng hóa theo thỏa thuận với khách hàng để hưởng thù lao.

1. Quan điểm

- Phát triển dịch vụ logistics thành một ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, gắn dịch vụ logistics với phát triển sản xuất hàng hóa, xuất nhập khẩu và thương mại nội địa, phát triển hạ tầng giao thông vận tải và công nghệ thông tin.

- Tập trung đầu tư và phát triển hạ tầng logistics nhằm phát huy tối đa lợi thế vị trí địa lý chiến lược của tỉnh trên tuyến Hành lang kinh tế Đông Tây để phấn đấu xây dựng tỉnh Quảng Trị trở thành một đầu mối quan trọng trong hệ thống dịch vụ logistics của khu vực miền Trung

- Phát triển thị trường dịch vụ logistics lành mạnh, tạo cơ hội bình đẳng cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, khuyến khích thu hút đầu tư trong và ngoài nước phù hợp với các quy định của pháp luật và tiềm năng, lợi thế của tỉnh Quảng Trị, đảm bảo mục tiêu phát triển thị trường dịch vụ logistics một cách bền vững.

- Hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp logistics về số lượng, chất lượng, quy mô, trình độ nhân lực theo hướng chuyên nghiệp, ứng dụng công nghệ kỹ thuật cao trong quản lý – kinh doanh, đủ năng lực cạnh tranh ở thị trường trong nước và khu vực.

- Hoàn thiện các cơ chế quản lý nhà nước ở địa phương, bao gồm: các chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics, chính sách đầu tư, cải cách hành chính, cơ chế phối hợp quản lý của các Sở, Ban, ngành trong chuỗi dịch vụ logistics,... đảm bảo phù hợp với trình độ phát triển của dịch vụ logistics trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Mục tiêu

- Thu hút đầu tư vào phát triển hạ tầng logistics trên địa bàn tỉnh, tập trung xây dựng tại khu vực thành phố Đông Hà, Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị, Khu Kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo, Cửa khẩu Quốc tế La Lay nhằm nâng cao hiệu quả kết nối giữa tỉnh Quảng Trị với các tỉnh thành trong cả nước và các nước trên tuyến Hành lang kinh tế Đông Tây.

- Thành lập một số doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics có quy mô trên địa bàn tỉnh, đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển dịch vụ logistics theo phương châm hiện đại, chuyên nghiệp nhằm đảm bảo sức cạnh tranh trên thị trường.

- Ứng dụng các công nghệ mới trong phát triển dịch vụ logistics, tổ chức đào tạo nguồn nhân lực chuyên nghiệp, có đủ trình độ về logistics, góp phần thúc đẩy thuận lợi hóa thương mại, tái cấu trúc hoạt động sản xuất của doanh nghiệp.

- Tạo điều kiện hình thành các Trung tâm logistics trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 3/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1936/QĐ-TTg ngày 11/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Thương mại Quảng Trị đến năm 2020, định hướng cho các năm tiếp theo.

II. NHIỆM VỤ

1. Triển khai các chính sách, pháp luật về dịch vụ logistics

- Rà soát, ban hành các văn bản triển khai phát triển dịch vụ logistics phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của tỉnh.

- Nghiên cứu, áp dụng có hiệu quả các chính sách, pháp luật về phát triển dịch vụ logistics

2. Đầu tư hạ tầng logistics

- Tập trung thu hút đầu tư vào phát triển hạ tầng logistics, nhất là hạ tầng giao thông vận tải, hạ tầng kho bãi và ứng dụng công nghệ mới trong logistics.

- Xây dựng các trung tâm logistics tại thành phố Đông Hà, Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị, Khu vực Cửa khẩu quốc tế La Lay, Khu Kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo nhằm nâng cao hiệu quả, tính kết nối giữa tỉnh Quảng Trị với các tỉnh duyên hải miền Trung, Tây Nguyên và một số tỉnh của Thái Lan, Lào, Myanmar...

3. Nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ

- Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp trong một số ngành chủ lực của tỉnh áp dụng mô hình quản trị chuỗi cung ứng tiên tiến như: Công nghiệp phụ trợ, năng lượng, dệt may xuất khẩu, đồ gỗ, chế biến nông sản - thực phẩm, dược liệu...

- Từng bước tích hợp sâu dịch vụ logistics với các ngành sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, hoạt động xuất nhập khẩu của tỉnh, lưu thông hàng hóa trong nước và các ngành dịch vụ khác.

4. Phát triển thị trường dịch vụ logistics

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại dịch vụ logistics; thu hút nguồn hàng từ các nước Lào, Thái Lan qua Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo và Cửa khẩu quốc tế La Lay vào Việt Nam và ngược lại; hỗ trợ nâng cao hiệu quả khai thác, mở rộng nguồn hàng cho Cửa khẩu quốc tế La Lay, Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị và Khu Kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo.

- Khuyến khích sự liên doanh, liên kết, cộng tác giữa các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở khai thác, sử dụng thế mạnh hiện có của các doanh nghiệp (*cơ sở vật chất, trang thiết bị, hệ thống thông tin...*) để triển khai, phát triển dịch vụ logistics và mở rộng tầm hoạt động của các doanh nghiệp.

5. Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực

- Đào tạo nguồn nhân lực ngành logistics nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực cho địa phương.

- Có chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp, các trường dạy nghề để đẩy mạnh công tác đào tạo với nhiều hình thức linh hoạt, cung cấp nhân lực đáp ứng cho ngành.

6. Các nhiệm vụ khác

- Đầu tư trang thiết bị kiểm tra, đo lường và kiểm định phương tiện phục vụ hoạt động logistics.

- Xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê và thu thập dữ liệu thống kê về logistics.

(*Các nhiệm vụ cụ thể về phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025 quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này*).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được huy động từ các nguồn: Vốn ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, vốn vay từ các tổ chức tín dụng, tài trợ quốc tế và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

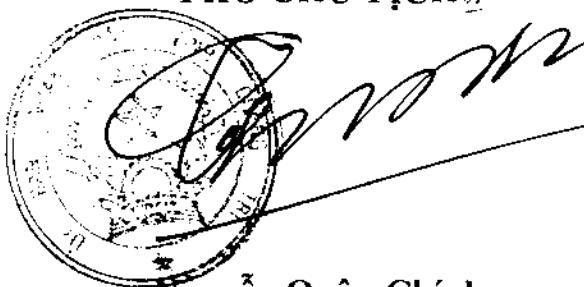
IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này; đề xuất cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực xã hội để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo về UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

2. Các Sở, Ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được nêu trong Kế hoạch và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện của đơn vị, địa phương mình. Hàng năm, có báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*qua Sở Công Thương*) để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

Trên đây là Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025. Các Sở, Ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Sở Công Thương tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, khó khăn, giao Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các Sở, Ban ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp hoạt động logistics báo cáo tham mưu UBND tỉnh để có hướng chỉ đạo, giải quyết kịp thời./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH,**



Nguyễn Quân Chính

**PHỤ LỤC: NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
DỊCH VỤ LOGISTICS ĐẾN NĂM 2025 TRÊN ĐIỀU BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1838/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Số	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I					
1	Nghiên cứu, áp dụng triệt để, có hiệu quả các chính sách, pháp luật quy định về phát triển dịch vụ logistics; kiểm tra, rà soát và ban hành các văn bản triển khai phát triển dịch vụ logistics cho phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của tỉnh.	Tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động logistics	Sở Công Thương	Các Sở, Ban ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, các doanh nghiệp.	Thường xuyên
2	Phổ biến, tuyên truyền về các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan đến dịch vụ logistics	Nâng cao hiểu biết của doanh nghiệp về các cam kết quốc tế liên quan đến logistics để áp dụng đúng các cam kết này	Sở Công Thương	Các cơ quan Bảo, Đài, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	2017-2025
3	Nghiên cứu, áp dụng và xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics tại địa phương	Xây dựng các chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics tại địa phương hiệu quả, phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của từng địa phương	Sở Công Thương	Các Sở, Ban ngành liên quan, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh.	2020

Đầu tư hạ tầng logistics					
II					
1	Rà soát các quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng giao thông và dịch vụ vận tải với mục tiêu phát triển dịch vụ logistics	Đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch về giao thông, vận tải phù hợp với các chiến lược, quy hoạch về sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, xuất nhập khẩu, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, gắn kết quy hoạch về trung tâm logistics, kho ngoại quan trong một tổng thể thống nhất	Sở Giao thông Vận tải	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công Thương	2018
2	Xây dựng quy hoạch phát triển dịch vụ logistics tinh Quảng Trị đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030	Đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch phát triển hạ tầng và dịch vụ logistics phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh	Sở Công Thương	Các Sở, Ban ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã	2018 - 2020
3	Xây dựng các chính sách ưu đãi, đẩy mạnh công tác kêu gọi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng logistics	Ban hành chính sách ưu đãi nhằm thu hút vốn đầu tư trong nước và nước ngoài, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ logistics và phát triển kết cấu hạ tầng logistics	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban quản lý khu kinh tế tỉnh	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, Ban quản lý khu kinh tế tỉnh
4	Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để phát triển, mở rộng kết nối hạ tầng logistics	Phát triển, mở rộng kết nối hạ tầng logistics với các nước trong khu vực trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây nhằm phát triển vận tải đa phương thức, vận tải xuyên biên giới và quá cảnh	Sở Giao thông Vận tải	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, Ban quản lý khu kinh tế tỉnh	2017-2025

	Dầu tư mở rộng hạ tầng logistics khu vực CKQT Lao Bảo, CKQT La Lay và Khu KT Đông Nam Quảng trị nhằm kết nối với các nước Thái Lan, Lào	Xây dựng công trình giao thông, kho bãi, trung tâm dịch vụ logistics trên các tuyến đường, hành lang kết nối với các nước Thái Lan, Lào	Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh	Các Sở, Ban ngành và UBND các huyện, thành phố	2017-2025
5	Đẩy mạnh phát triển loại hình vận tải đa phương thức, vận tải xuyên biên giới, nhất là đối với hàng hóa quá cảnh	Tăng khối lượng hàng hóa vận chuyển theo hình thức vận tải đa phương thức, vận tải xuyên biên giới, quá cảnh	Sở Giao thông Vận tải	Các doanh nghiệp	2017-2025
6	Cải thiện cơ sở hạ tầng logistics gắn với thương mại điện tử	Phát triển hệ thống vận chuyển nhằm đáp ứng xu thế phát triển của thương mại điện tử	Sở Công Thương; Sở Giao thông Vận tải.	UBND các huyện, thành phố và Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh	2019-2020
7	Tập trung kêu gọi đầu tư xây dựng trung tâm logistics loại II tại Khu KT Đông Nam Quảng Trị	Hình thành trung tâm logistics loại II, đóng vai trò kết nối giữa tỉnh Quảng Trị với các nước trên hành lang kinh tế Đông - Tây và các tỉnh duyên hải miền Trung, Tây Nguyên.	Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh	Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư	2020-2023
III	Nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ.				
I	Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp một số ngành áp dụng mô hình quản trị chuỗi cung ứng tiên tiến	Doanh nghiệp một số ngành áp dụng mô hình quản trị chuỗi cung ứng tiên tiến trong quá trình sản xuất, kinh doanh, trong đó chú trọng triển khai các hoạt động logistics trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin và các công	Sở Công Thương	Các doanh nghiệp	2021

		nghề mới trong logistics		
2	Ưu tiên ngân sách hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật phục vụ phát triển dịch vụ logistics và xã hội hóa nguồn lực phát triển dịch vụ logistics	Nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ mới, tiến bộ kỹ thuật trong quản lý, vận hành, đào tạo về chuỗi cung ứng và dịch vụ logistics	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Sở kế hoạch và Đầu tư; Sở Nội vụ; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
3	Tích hợp sâu dịch vụ logistics với các ngành sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, hoạt động xuất nhập khẩu, lưu thông hàng hóa trong nước và các ngành dịch vụ khác	Nâng cao số lượng doanh nghiệp sản xuất, thương mại có sử dụng dịch vụ logistics để nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị mình	Sở Công Thương	Các doanh nghiệp
4	Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng, xử lý tranh chấp liên quan đến hoạt động logistics	Doanh nghiệp nâng cao trình độ, năng lực đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng, xử lý tranh chấp liên quan đến hoạt động logistics	Sở Công Thương	Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các doanh nghiệp
IV Phát triển thị trường dịch vụ logistics.				
1	Đẩy mạnh xúc tiến thương mại cho dịch vụ logistics	Dăng cai tổ chức và tham gia các hội thảo, hội chợ, triển lãm về logistics; tham gia các hội chợ, triển lãm về logistics và tổ chức trao đổi cơ hội đầu tư, hợp tác.	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, Ban ngành liên quan; các doanh nghiệp
2	Thu hút nguồn hàng từ các nước Lào, Thái Lan vận chuyển qua CKQT Lao Bảo, CKQT La Lay	Nâng cao lưu lượng hàng hóa từ các nước Lào, Thái Lan vận chuyển vào Việt Nam và ngược lại	Sở Giao thông Vận tải	Sở Công Thương và các doanh nghiệp

	vào Việt Nam và ngược lại			
3	Hỗ trợ nâng cao hiệu quả khai thác, mở rộng nguồn hàng cho CKQT Lao Bảo và CKQT La Lay	Nâng cao lưu lượng hàng hóa tại khu vực CKQT Lao Bảo và CKQT La Lay, phản ánh xây dựng Khu kinh tế Đồng Nai Quang Trí trở thành đầu mối thu gom và trung chuyển hàng hóa trong khu vực.	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Sở Giao thông vận tải; Sở Công Thương
4	Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế về logistics	Tăng cường liên kết với các Hiệp hội và Doanh nghiệp dịch vụ logistics trong khu vực; thu hút doanh nghiệp logistics trong và ngoài nước đến đầu tư, hợp tác với các doanh nghiệp của tỉnh Quảng Trị	Sở Ngoại vụ	Sở Công Thương; Sở Kế hoạch và Đầu tư
V	Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực			
1	Đẩy mạnh đào tạo nghề về logistics	Đào tạo nghề về logistics tương thích với trình độ chung của cả nước và khu vực. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở có tham gia giáo dục nghề nghiệp của tỉnh có định hướng triển khai đào tạo nghề liên quan đến logistics	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở Công Thương, Sở Giao thông Vận tải, UBND các huyện, thị xã, thành phố; Phân hiệu Đại học Huế; các cơ sở đào tạo nghề; các DN
2	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về logistics cho cán bộ, công chức ở các sở, ngành và UBND	Tổ chức đào tạo cơ bản về logistics cho cán bộ quản lý doanh nghiệp và cán bộ quản lý nhà nước để có thể vận dụng trong hoạt động chuyên	Sở Nội vụ	Sở Công Thương, Các Sở, Ban ngành và UBND các

	các huyện, thị xã, thành phố.	môn của đơn vị mình		huyện, thành phố
Các nhiệm vụ khác				
VI				
1	Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về logistics	Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo phát triển logistics Quảng Trị (<i>khi đảm bảo điều kiện</i>).	Sở Công Thương	Sở Nội vụ và UBND các huyện, thành phố
2	Đầu tư trang thiết bị kiểm tra, đo lường và kiểm định phương tiện đo do lường phục vụ hoạt động logistics	Bảo đảm trang thiết bị kiểm tra, đo lường và kiểm định phương tiện đo đảm bảo tính chính xác, trung thực trong giao nhận hàng hóa	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Công Thương
3	Xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê và thu thập dữ liệu thống kê về logistics.	Hình thành hệ thống chỉ tiêu thống kê và tiến hành thu thập dữ liệu thống kê về logistics.	Cục Thống kê	Sở Công Thương
				2018-2025
				2022
				2019